

Bản án số: 18/2020/DS-ST

Ngày 22-6-2020

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Công Định
2. Ông Trần Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Quân - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 41/2020/TLST – DS ngày 19 tháng 02 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2020/QĐXXST - DS ngày 22 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phan Thị S, sinh năm 1973 (có mặt)

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Ông Vương Văn T (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày của bà Phan Thị S tại đơn khởi kiện ngày 18/02/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án:

Ngày 06/3/2019 bà S có cho ông T vay 10.000.000 đồng, ngày 15/3/2019 bà S tiếp tục cho ông T vay 1.000.000 đồng, tổng cộng hai lần vay là 11.000.000 đồng, việc cho vay nêu trên có làm biên nhận. Sau khi vay, ông T không thanh toán cho bà S vốn và lãi, bà S có yêu cầu chính quyền địa phương Khóm A, thị trấn TB giải

quyết. Tại phiên hòa giải, ông T cam kết thanh toán cho bà S 2.000.000 đồng/tháng, thời gian thanh toán từ ngày giải quyết cho đến khi thanh toán hết nợ nhưng ông T không thực hiện như cam kết.

Tại phiên tòa, bà S khởi kiện yêu cầu ông T có nghĩa vụ thanh toán cho bà số tiền vay còn nợ là 11.000.000 đồng, không yêu cầu thanh toán lãi.

Trình bày của ông Vương Văn T tại biên bản ghi lời khai ngày 19/6/2020:

Ông T xác định vào ngày 06/3/2019 ông T vay 10.000.000 đồng, vào ngày 15/3/2019 ông T tiếp tục vay của bà S 1.000.000 đồng, tổng cộng hai lần vay là 11.000.000 đồng, việc cho vay nêu trên có làm biên nhận. Đây là số tiền ông T vay từ ông P nhưng do ông trực tiếp vay nên ông nhận tách nhiệm thanh toán lại cho bà S. Do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, ông P không trả lại tiền nên ông chưa thanh toán được cho bà S.

Nay ông T thống nhất thanh toán cho bà S số tiền vay còn nợ lại là 11.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, việc tranh chấp giữa các đương sự nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

[2] Ông Vương Văn T đã được Tòa án triệu tập xét lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung tranh chấp:

[3] Bà Phan Thị S khởi kiện ông Vương Văn T yêu cầu thanh toán hợp đồng vay tài sản. Vì vậy, quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Theo đơn khởi kiện bà S khởi kiện yêu cầu ông T thanh toán khoản tiền vay 11.000.000 đồng, không yêu cầu thanh toán lãi. Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/6/2020 ông T thừa nhận có nợ bà S khoản tiền vay như đã nêu, ông vay từ ông P nhưng ông nhận trách nhiệm thanh toán nợ cho bà S.

[4] Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Theo tờ cam kết ngày 6/3/2019 giữa bà S và ông T, biên hòa hòa giải thành ngày 20/12/2019 của Ban nhân dân Khóm A, thị trấn TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, biên bản ghi lời khai của ông T ngày 19/6/2020 thể hiện thực tế ông T có vay của bà S số tiền 11.000.000 đồng, ông T hẹn sẽ thanh toán 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi thanh toán dứt nợ, nhưng do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên ông T không thực hiện như cam kết. Từ đó phát sinh tranh chấp cho đến nay.

[5] Tại phiên tòa: Bà S yêu cầu ông T có nghĩa vụ thanh toán cho bà số tiền nợ vay là 11.000.000 đồng, ông T thừa nhận ông vay tiền của bà S là vay dùm cho ông P nhưng vì ông là người trực tiếp vay tiền của bà S nên chấp nhận thanh toán theo yêu cầu của bà S đặt ra. Do đó, yêu cầu của bà S là có cơ sở chấp nhận, cần buộc ông T có nghĩa vụ thanh toán cho bà S số tiền nợ hui 11.000.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Vương Văn T.

Áp dụng Điều 463, 466 Bộ luật dân sự, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị S về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản với ông Vương Văn T.

2. Buộc ông Vương Văn T có nghĩa vụ thanh toán cho bà Phan Thị S số tiền 11.000.000 đồng (*mười một triệu đồng*).

Kể từ ngày bà S có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp ông T chậm thanh toán khoản tiền nói trên cho bà S thì phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông T phải nộp phải nộp 550.000 đồng (*năm trăm năm mươi nghìn đồng*).

Bà S không phải chịu án phí. Ngày 18/02/2020, bà S nộp tạm ứng án phí số tiền 550.000 đồng (*năm trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010995, bà S được nhận lại.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Báo cho đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Riêng ông T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKS huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Lan Anh